

KẾ HOẠCH
Rà soát, hệ thống hóa
văn bản quy phạm pháp luật năm 2015

Thực hiện Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2015, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Rà soát, hệ thống hóa văn bản nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu:

- Hoạt động rà soát, hệ thống hóa phải được tiến hành ngay khi có căn cứ rà soát văn bản; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự, thủ tục thực hiện rà soát.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai, tổ chức thực hiện hoạt động rà soát, hệ thống hóa; xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa và công bố theo quy định pháp luật.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phạm vi rà soát

a. Đối tượng rà soát

Các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân tỉnh.

b. Phạm vi rà soát

Các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân tỉnh ban hành đến thời điểm từ tháng 01/2014 đến tháng 10/2015.

2. Nội dung, trình tự, thủ tục rà soát và xử lý kết quả rà soát văn bản

Thực hiện theo quy định tại Chương II, Nghị định số 16/2013/NĐ-CP và Chương II Thông tư 09/2013/TT-BTP.

3. Trách nhiệm thực hiện, thời gian thực hiện

a. Theo dõi, nắm bắt các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành và tình hình phát triển kinh tế xã hội là căn cứ rà soát

- Cơ quan thực hiện: Các Ngành, cơ quan chuyên môn thuộc UBND các cấp.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b. Thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa

Thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa theo quy định tại điều 5, điều 7, Thông tư số 09/2013/TT-BTP.

- Cơ quan thực hiện: Các Ngành, cơ quan chuyên môn thuộc UBND các cấp.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c. Lấy ý kiến của cơ quan tư pháp về kết quả rà soát, hệ thống hóa

Việc lấy ý kiến của cơ quan Tư pháp cùng cấp thực hiện theo quy định tại điều 8, Thông tư số 09/2013/TT-BTP.

- Cơ quan thực hiện: Các Ngành, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Sau khi có kết quả rà soát, hệ thống hóa.

d. Xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa

Kết quả rà soát, hệ thống hóa được xử lý theo quy định tại điều 14, điều 17, điều 19 Nghị định 16/2013/NĐ-CP; điều 9, điều 10 Thông tư 09/2013/TT-BTP.

- Cơ quan thực hiện: Các Ngành, cơ quan chuyên môn thuộc UBND các cấp.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan Tư pháp cùng cấp,
- Thời gian thực hiện: Sau khi có văn bản lấy ý kiến của cơ quan tư pháp cùng cấp về kết quả rà soát, hệ thống hóa.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Theo dõi, đôn đốc hướng dẫn các Sở, Ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tổng hợp báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa của Sở, Ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định của Nghị định 16/2013/NĐ-CP.

2. Các Sở, Ngành

- Triển khai thực việc rà soát, hệ thống hóa đúng mục đích, yêu cầu và nội dung của Kế hoạch này.

- Có trách nhiệm gửi Báo cáo về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2015 của cơ quan, đơn vị cho Sở Tư pháp *trước ngày 15/12/2015* để Sở Tư pháp theo dõi, tổng hợp.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Triển khai thực việc rà soát, hệ thống hóa đúng mục đích, yêu cầu và nội dung của Kế hoạch này.

- Ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố; Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa theo quy định Nghị định 16/2013/NĐ-CP, Thông tư 09/2013/TT-BTP và Kế hoạch này.

- Có trách nhiệm gửi Báo cáo về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2015 của UBND huyện, thị xã, thành phố cho Sở Tư pháp *trước ngày 15/12/2015* để Sở Tư pháp theo dõi, tổng hợp.

IV. Về kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh năm 2015 được sử dụng trong dự toán chi thường xuyên theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có phát sinh vướng mắc các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (B/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, NC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Thế Dũng